TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH ĐẮK LẮK**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số 217/2018/HS-PT
Ngày 11-7-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Y Thông Kbuôr.

Các Thẩm phán: 1. Ông Trịnh Văn Toàn

2. Bà Lê Thị Thanh Huyền

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Hồng Phúc - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: ông Dương Văn Đức - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 7 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 170/2018/TLPT-HS, ngày 24/5/2018 đối với bị cáo Phan Quốc N về tội: "Đánh bạc". Do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 88/2018/HS-ST, ngày 12/4/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: **Phan Quốc N** - sinh năm 1971 tại tỉnh Đắk Lắk.

Nơi đăng ký HKTT: Số 98/14 Điện Biên Phủ, phường Thống Nhất, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk; chỗ ở hiện nay: Số 233/9/16 A, phường B, thành phố C, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con bà Phan Thị Tuyết D, chưa xác định được cha đẻ; bị cáo có vợ là bà Nguyễn Thị Đ (đã ly hôn), sau đó bị cáo kết hôn với bà Phan Thị Thanh E; bị cáo có 02 con, lớn nhất sinh năm 2003, nhỏ nhất sinh năm 2007; tiền án, tiền sự: Không có.

Nhân thân: Ngày 07/12/1999, bị Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột xử phạt 30 tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích" và 12 tháng tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản công dân", tổng hợp hình phạt chung của hai tội buộc Phan Quốc N phải chấp hành hình phạt chung là 42 tháng tù, tại bản án số 178/HSST. Ngày 09/11/2002, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 07/12/2017 đến ngày 14/12/2017, hiện bị cáo đang tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

(Ngoài ra, trong vụ án này còn có 05 bị cáo khác không có kháng cáo, không bị kháng nghị)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 07/12/2017, Nguyễn Xuân F, Phan Quốc N, Huỳnh Trần Khánh G đến nhà Lê Thị Kim H tại địa chỉ: 192 K, phường B, thành phố C, tỉnh Đắk Lắk thì gặp Trương Việt L (chồng Kim H) đang ở nhà. Sau đó tất cả cùng rủ nhau đánh bạc dưới hình thức đánh phỏm được thua bằng tiền. Kim H chuẩn bị bài Tú lơ khơ, chăn, bàn ghế tại tầng 2 khu vực giếng trời của căn nhà do bị cáo làm chủ để mọi người tham gia đánh bạc. Lúc này, các con bạc quy ước với nhau, ban đầu mỗi người đậu chớn (tiền sử dụng để đánh bạc) 1.000.000 đồng bỏ xuống chiếu bạc, người nào thua hết tiền chớn thì tất cả bỏ thêm đậu chớn tiếp tục đánh bạc. Kết thúc mỗi chớn, các con bạc phải nộp cho Kim H 40.000 đồng/người tiền xâu. Quá trình đánh bạc, Phan Đình M đến cùng tham gia đánh bạc. Đến khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày, khi các con bạc đang sát phạt nhau bằng tiền thì bị Cảnh sát điều tra Công an thành phố C phát hiện bắt quả tang. Thu giữ tại sòng bạc số tiền 3.900.000 đồng; 02 bộ tú lơ khơ; 04 ghế nhựa màu vàng; 01 bàn xếp bằng kim loại màu trắng và 01 chăn màu đỏ. Tạm giữ trên người của Phan Đình M 1.560.000 đồng, của Nguyễn Xuân F 1.830.000 đồng và 01 chiếc điện thoại di động hiệu Sam Sung, màu vàng; của Phan Quốc N 4.850.000 đồng; của Huỳnh Trần Khánh G 1.310.000 đồng và 01 chiếc điện thoại di động hiệu Nokia 6300; của Trương Việt L 11.130.000 đồng và 01 điện thoại di động Iphone 5, màu xám; của Lê Thị Kim H 2.150.000 đồng và 01 chiếc điện thoại di động Iphone 6, màu đồng.

Đối với địa điểm các bị cáo sử dụng làm nơi đánh bạc là tại khu vực giếng trời tầng 2, căn nhà số 192 192 K, phường B, thành phố C, tỉnh Đắk Lắk. Quá trình điều tra xác định, chủ sở hữu căn nhà trên là của bị cáo Lê Thị Kim H và Trương Việt L. Ngày 31/01/2018 và 02/02/2018, cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột ra Lệnh kê biên tài sản và yêu cầu định giá tài sản.

Tại bản kết luận định giá số 24/KLĐG ngày 11/02/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Buôn Ma Thuột, kết luận: 01 căn phòng phơi đồ (giếng trời) có diện tích (3x4)cm = 12m^2. Có kết cấu như sau: Mốc xây đá hốc, tường xây gạch dày 100, mái lợp tôn, không trần, nền lát gạch Cêramic 600x600, cửa đi ra vào bằng sắt, kính diện tích (1x2,2)m = 2,2m^2. Chất lượng còn lại 55%; trị giá 12m^2 x (3.060.000 đồng/m^2 + 310.000 đồng/m^2 – 453.000 đồng/m^2) – (2,2m^2 x 35.000 đồng/m^2) x 55% = 19.209.850 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 88/2018/HS-ST ngày 12/4/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk đã quyết định:

- Tuyên bố: Các bị cáo Lê Thị Kim H, Trương Việt L, Huỳnh Trần Khánh G, Nguyễn Xuân F, Phan Đình M, Phan Quốc N phạm tội: "Đánh bạc".

- Áp dụng khoản 1 Điều 248; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999. Xử phạt: Bị cáo Phan Quốc N 01 (một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ bắt thi hành án, được khấu trừ thời gian bị cáo bị tạm giữ từ ngày 07/12/2017 đến ngày 14/12/2017.

- Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về hình phạt, biện pháp chấp hành hình phạt đối với các bị cáo Lê Thị Kim H, Trương Việt L, Huỳnh Trần Khánh G, Nguyễn Xuân F, Phan Đình M, quyết định về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 16/4/2018 bị cáo Phan Quốc N có đơn kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên toà phúc thẩm, bị cáo Phan Quốc N vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo và đã khai nhận toàn bộ hành vi mà bị cáo đã thực hiện đúng như nội dung vụ án đã được tóm tắt nêu trên.

Quá trình tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đã phân tích, đánh giá tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo và nhận định Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Phan Quốc N về tội *"Đánh bạc"* theo khoản 1 Điều 248 Bộ luật hình sự năm 1999 là có căn cứ pháp lý, đảm bảo đúng người, đúng tội. Xét mức hình phạt 01 năm tù mà Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt bị cáo là thỏa đáng, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội do bị cáo gây ra. Tại phiên tòa bị cáo không cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ nào mới; do đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự không chấp nhận kháng cáo của bị cáo – Giữ nguyên bản án sơ thẩm về phần hình phạt. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bị cáo không có ý tranh luận gì, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên toà phúc thẩm, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở để kết luận: Vào khoảng 10 giờ 30 phút ngày 07/12/2017, tại số nhà 192 K, phường B, thành phố C, tỉnh Đắk Lắk, Phan Quốc N cùng với Nguyễn

Xuân F, Huỳnh Trần Khánh G, Trương Việt L, Lê Thị Kim H đã có hành vi đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức đánh bài phỏm. Đến khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày thì bị cơ quan chức năng phát hiện bắt quả tang, tổng số tiền mà Cơ quan công an thu giữ trên chiếu bạc và của các bị cáo sử dụng đánh bạc là 14.310.000 đồng. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Phan Quốc N về tội *"Đánh bạc"* theo khoản 1 Điều 248 Bộ luật hình sự năm 1999 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Mặc dù, bị cáo không phải là người khởi xướng, rủ rê các bị cáo khác thực hiện hành vi pham tội, nhưng khi được bị cáo H rủ đánh bài dưới hình thức đánh phỏm thắng thua bằng tiền thì bị cáo liền đồng ý và thực hiện hành vi một cách tích cực, số tiền phục vụ cho hành vi đánh bạc của bị cáo cao hơn so với các bị cáo khác chỉ thấp hơn so với bị cáo L. Bị cáo đã bị Tòa án thành phố Buôn Ma Thuột xét xử về hai tội "Cố ý gây thương tích" và "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản công dân". Bị cáo đã chấp hành án xong, đã được xóa án tích nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học tu dưỡng, rèn luyện bản thân mà tiếp tục vi phạm pháp luật. Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét đầy đủ các tình tiết tăng nặng cũng như giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Do đó, mức hình phạt 01 năm tù mà Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt bị cáo Phan Quốc N là thỏa đáng, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội do bị cáo gây ra. Tại cấp phúc thẩm bị cáo không cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nào mới; vì vậy không có cơ sở để chấp nhận kháng cáo của bị cáo, cần giữ nguyên bản án sơ thẩm về phần hình phạt đối với bị cáo Phan Quốc N.

[3] Về án phí: Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015; khoản 1 Điều 248; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999; Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[1] Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phan Quốc N - Giữ nguyên bản án sơ thẩm số 88/2018/HS-ST ngày 12/4/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

[2] Xử phạt: Bị cáo Phan Quốc N 01 (một) năm tù về tội "Đánh bạc". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ bắt thi hành án, được khấu trừ thời gian bị cáo bị tạm giữ từ ngày 07/12/2017 đến ngày 14/12/2017.

[3] Về án phí: Bị cáo Phan Quốc N phải chịu 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí Hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- *TAND Tối cao;*
- *TAND cấp cao tại Đà Nẵng;*
- *VKSND tỉnh Đắk Lắk (2 bản);*
- *VP CSĐT Công an tỉnh Đắk Lắk;*
- *Sở tư pháp tỉnh Đắk Lắk;*
- *TAND thành phố Buôn Ma Thuột;*
- *VKSND thành phố Buôn Ma Thuột;*
- *Công an thành phố Buôn Ma Thuột;*
- *Cơ quan THAHS thành phố C;*
- *CC THA DS thành phố Buôn Ma Thuột;*
- *Bị cáo;*
- *Cổng thông tin điện tử TANDTC;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

TM/HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Y Thông Kbuôr